

XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN TIẾNG ANH ĐÁP ỨNG KHUNG NĂNG LỰC GIẢNG DẠY Ở TRƯỜNG SĨ QUAN KHÔNG QUÂN HIỆN NAY

Bùi Nguyễn Bảo Trâm

Trường Sĩ quan Không quân

Email: baotrambn89@gmail.com.

Tóm tắt: Trong xu thế đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục đào tạo, chuyển đổi số, hội nhập quốc tế nói chung và trong quân đội nói riêng, việc xây dựng đội ngũ giảng viên tiếng Anh có phẩm chất chính trị, năng lực nghề nghiệp và kỹ năng sư phạm vững vàng là yêu cầu mang tính cấp thiết vừa mang tính cơ bản, lâu dài. Bài viết này phân tích cơ sở lý luận của khung năng lực giảng dạy ngoại ngữ theo Bộ Giáo dục và Đào tạo, kết hợp với yêu cầu đặc thù quân sự; đánh giá thực trạng đội ngũ giảng viên tiếng Anh tại Trường Sĩ quan Không quân; chỉ ra những hạn chế và nguyên nhân chủ yếu; đồng thời đề xuất một số giải pháp cơ bản mang tính hệ thống nhằm chuẩn hóa, hiện đại hóa và phát triển đội ngũ giảng viên toàn diện theo hướng đáp ứng khung năng lực giảng dạy trong bối cảnh mới.

Từ khóa: Giảng viên tiếng Anh, khung năng lực giảng dạy, Trường Sĩ quan Không quân, phát triển đội ngũ, đặc thù quân sự.

Nhận bài: 14/01/2026; Biên tập: 15/01/2026; Phản biện: 19/01/2026; Duyệt đăng: 26/01/2026.

1. Đặt vấn đề

Trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế, tiếng Anh ngày càng giữ vai trò quan trọng trong phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao. Đối với Việt Nam, nâng cao năng lực tiếng Anh là nhiệm vụ chiến lược nhằm đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập sâu rộng.

Trong Quân đội nhân dân Việt Nam, đặc biệt là lực lượng Phòng không - Không quân, tiếng Anh có ý nghĩa đặc biệt trong việc tiếp cận, khai thác trang thiết bị hiện đại, tham gia hợp tác đào tạo, huấn luyện, trao đổi chuyên gia và hội nghị quốc phòng quốc tế. Năng lực tiếng Anh tốt góp phần nâng cao hiệu quả huấn luyện, nghiên cứu và khả năng sẵn sàng chiến đấu trong điều kiện tác chiến hiện đại.

Những năm qua, Trường Sĩ quan Không quân đã triển khai nhiều biện pháp đổi mới dạy học ngoại ngữ như bồi dưỡng giảng viên, phát triển học liệu điện tử, ứng dụng công nghệ thông tin và thực hiện kế hoạch chuyển đổi số của Bộ Quốc phòng. Tuy nhiên, năng lực nghề nghiệp của đội ngũ giảng viên tiếng Anh vẫn còn hạn chế và chưa đồng đều, nhất là về kỹ năng sư phạm hiện đại, ứng dụng công nghệ, tích hợp nội dung quân sự vào giảng dạy và nghiên cứu khoa học. Nguyên nhân chủ yếu do chưa có khung năng lực đặc thù cho môi trường quân sự, công tác bồi dưỡng và đánh giá chưa gắn chặt với chuẩn quốc gia, cùng những hạn chế về cơ sở vật chất và cơ chế khuyến khích phát triển nghề nghiệp. Vì vậy, xây dựng đội ngũ giảng viên tiếng Anh đáp ứng chuẩn quốc gia và phù hợp đặc thù đào tạo phi công quân sự là yêu cầu cấp thiết, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo và hiện đại hóa Quân chủng.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Cơ sở lý luận về khung năng lực giảng dạy tiếng Anh trong môi trường quân đội

Cơ sở lý luận của khung năng lực giảng dạy tiếng Anh được hình thành từ những quan điểm tiếp cận hiện đại về năng lực nghề nghiệp của người giảng viên ngoại ngữ, trong đó nhấn mạnh sự thống nhất giữa tri thức ngôn ngữ, kỹ năng sư phạm, khả năng ứng dụng công nghệ và phẩm chất nghề nghiệp nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và hội nhập quốc tế.

Theo Bộ Giáo dục và Đào tạo (2015), khung năng lực giảng dạy ngoại ngữ bao gồm sáu nhóm năng lực cốt lõi: sử dụng ngoại ngữ, hiểu biết ngôn ngữ và phương pháp dạy học, lập kế hoạch bài học, tổ chức dạy học, đánh giá người học và phát triển nghề nghiệp. Đây là những năng lực nền tảng, phản ánh toàn diện yêu cầu đối với người giảng viên ngoại ngữ trong thời kỳ hội nhập.

Tuy nhiên, khi vận dụng vào môi trường quân đội, khung năng lực này cần được mở rộng và điều chỉnh cho phù hợp với đặc thù của người giảng viên quân sự - những người vừa là nhà sư phạm, vừa là người sĩ quan. Ngoài sáu năng lực cơ bản, người giảng viên tại Trường Sĩ quan Không quân cần có thêm năng lực giáo dục chính trị - quân sự, nhằm gắn giảng dạy ngoại ngữ với việc hình thành phẩm chất, bản lĩnh và kỷ luật quân nhân; đồng thời cần có năng lực công nghệ - số hóa, thể hiện khả năng ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng học liệu số và tích hợp nội dung kỹ thuật hàng không - quân sự vào giảng dạy. Như vậy, khung năng lực giảng dạy tiếng Anh trong nhà trường quân đội không chỉ là khung năng lực ngôn ngữ - sư phạm thuần túy, mà là khung năng lực kép, vừa mang tính học thuật, vừa mang tính chính trị - quân sự, phù hợp với yêu cầu đào tạo sĩ quan hiện đại.

Thực trạng đội ngũ giảng viên tiếng Anh tại Trường Sĩ quan Không quân hiện nay phản ánh tương đối đầy đủ bức tranh về trình độ, năng lực và

phẩm chất nghề nghiệp của giảng viên ngoại ngữ trong môi trường giáo dục quân sự, qua đó cho thấy những ưu điểm đáng ghi nhận song cũng bộc lộ một số hạn chế cần được quan tâm, điều chỉnh kịp thời để đáp ứng yêu cầu đào tạo trong giai đoạn mới.

Trong những năm gần đây, Khoa Ngoại ngữ của Trường Sĩ quan Không quân đã có những bước phát triển nhất định cả về quy mô và chất lượng. Toàn khoa hiện có 14 giảng viên, trong đó 43% có trình độ thạc sĩ, 03 giảng viên đang đào tạo thạc sĩ; 100% có chứng chỉ công nghệ thông tin cơ bản và nghiệp vụ sư phạm. Phần lớn giảng viên đạt năng lực tiếng Anh từ bậc 5 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam. Đây là nền tảng quan trọng để khoa đảm nhiệm giảng dạy tiếng Anh cho các đối tượng đào tạo sĩ quan chỉ huy, phi công và học viên quốc tế.

Tuy nhiên, khảo sát nội bộ năm 2024 cho thấy đội ngũ giảng viên vẫn còn những hạn chế nhất định. Về năng lực chuyên môn, khoảng 40% giảng viên chưa có chứng chỉ quốc tế như IELTS hoặc TOEFL, trong khi năng lực tiếng Anh học thuật và tiếng Anh chuyên ngành quân sự của một số giảng viên còn chưa cao. Về năng lực sư phạm, một số giảng viên ít đổi mới hoạt động tương tác; tỷ lệ sử dụng phương pháp dạy học tích cực chỉ đạt dưới 30%. Về năng lực công nghệ, tuy 100% giảng viên có chứng chỉ công nghệ thông tin cơ bản, nhưng chỉ khoảng một nửa thường xuyên sử dụng hệ thống LMS (Moodle) hoặc các phần mềm dạy học số như H5P, iSpring Suite.

Đáng chú ý, năng lực nghiên cứu khoa học và phát triển nghề nghiệp của giảng viên còn hạn chế. Trong giai đoạn 2021-2024, Bộ môn tiếng Anh chỉ có 02 đề tài, sáng kiến cấp cơ sở, 01 đề tài cấp Bộ và số bài báo công bố trên các tạp chí khoa học uy tín chưa nhiều. Nguyên nhân chủ yếu là do thời gian giảng dạy dày đặc, thiếu môi trường học thuật trao đổi quốc tế và cơ chế khuyến khích nghiên cứu chưa mạnh. Ngoài ra, cơ sở vật chất phục vụ dạy học ngoại ngữ - như phòng học đa phương tiện, thư viện điện tử - vẫn chưa đáp ứng nhu cầu đổi mới phương pháp và chuyển đổi số.

Tổng hợp các yếu tố trên có thể thấy, đội ngũ giảng viên tiếng Anh của Trường Sĩ quan Không quân hiện nay đang ở mức khá, song chưa thật sự đồng đều; một số năng lực trọng yếu như công nghệ, nghiên cứu và phát triển nghề nghiệp còn chưa đạt chuẩn theo khung năng lực quốc gia. Do đó, cần có hệ thống giải pháp đồng bộ để bồi dưỡng, phát triển và hoàn thiện đội ngũ trong thời gian tới.

Trong mối quan hệ hữu cơ giữa các yếu tố quyết định chất lượng dạy học tiếng Anh cho học viên phi công quân sự, đội ngũ giảng viên giữ vai trò trung tâm, có tính chất quyết định đến hiệu quả thực hiện mục tiêu, nội dung, phương pháp và chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo. Kết quả nghiên cứu của đề tài “Nâng cao chất lượng dạy học tiếng Anh

cho học viên phi công quân sự ở Trường Sĩ quan Không quân hiện nay” mà tác giả nghiên cứu vào năm 2025 cho thấy rằng mặc dù chương trình, giáo trình và điều kiện cơ sở vật chất từng bước được cải thiện, song nếu năng lực nghề nghiệp của giảng viên không được chuẩn hóa và phát triển đồng bộ thì chất lượng dạy học khó có thể tạo ra sự chuyển biến căn bản, bền vững.

Thực tiễn đào tạo học viên phi công quân sự đặt ra yêu cầu rất cao đối với giảng viên tiếng Anh. Giảng viên không chỉ giảng dạy tiếng Anh như một môn học độc lập, mà còn phải góp phần trực tiếp hình thành năng lực sử dụng tiếng Anh chuyên ngành hàng không - quân sự cho học viên trong môi trường huấn luyện có cường độ cao, áp lực lớn và yêu cầu an toàn tuyệt đối. Do đó, năng lực giảng dạy tiếng Anh cho học viên phi công quân sự cần được tiếp cận theo hướng tích hợp, kết hợp chặt chẽ giữa năng lực ngôn ngữ, năng lực sư phạm, năng lực công nghệ và năng lực am hiểu chuyên ngành quân sự - hàng không. Kết quả khảo sát trong khuôn khổ đề tài cho thấy, một bộ phận giảng viên tuy có nền tảng ngôn ngữ và nghiệp vụ sư phạm khá vững, song còn hạn chế trong việc thiết kế bài giảng theo định hướng phát triển năng lực, tổ chức các hoạt động thực hành giao tiếp chuyên ngành, cũng như xây dựng và khai thác hiệu quả các tình huống mô phỏng liên lạc hàng không bằng tiếng Anh. Điều này ảnh hưởng trực tiếp đến khả năng hình thành kỹ năng nghe - nói tiếng Anh chuyên ngành của học viên phi công quân sự, vốn là khâu then chốt quyết định chất lượng và an toàn trong huấn luyện bay.

Từ góc độ lý luận và thực tiễn, có thể khẳng định rằng việc xây dựng đội ngũ giảng viên tiếng Anh đáp ứng khung năng lực giảng dạy không chỉ là một giải pháp độc lập, mà chính là giải pháp mang tính “xương sống”, chi phối hiệu quả của các giải pháp khác trong nâng cao chất lượng dạy học tiếng Anh. Khung năng lực giảng dạy của Bộ Giáo dục và Đào tạo, khi được vận dụng vào môi trường Trường Sĩ quan Không quân, cần được cụ thể hóa thành các tiêu chí năng lực phù hợp với đặc thù đào tạo phi công quân sự, làm căn cứ cho công tác tuyển chọn, đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng và đánh giá giảng viên. Đặc biệt là năng lực ứng dụng công nghệ và chuyển đổi số của giảng viên có mối quan hệ chặt chẽ với mức độ tiến bộ của học viên trong rèn luyện kỹ năng nghe - nói tiếng Anh chuyên ngành. Những giảng viên thường xuyên sử dụng hệ thống LMS, bài giảng số, phần mềm mô phỏng và học liệu điện tử có khả năng tạo ra môi trường học tập linh hoạt, tăng thời lượng tiếp xúc ngôn ngữ thực tiễn cho học viên, từ đó góp phần nâng cao chất lượng dạy học. Điều này cho thấy phát triển năng lực công nghệ của giảng viên không chỉ là yêu cầu thời đại, mà còn là giải pháp trực tiếp nâng cao chất lượng đào tạo phi công quân sự.

Bên cạnh đó, trong đề tài nghiên cứu tác giả cũng chỉ ra vai trò của năng lực nghiên cứu khoa học và tự phát triển nghề nghiệp của giảng viên tiếng Anh. Giảng viên có tham gia nghiên cứu khoa học, biên soạn tài liệu, dịch thuật và cập nhật kiến thức chuyên ngành thường có khả năng tích hợp nội dung quân sự - hàng không vào bài giảng tốt hơn, giúp học viên thấy rõ tính ứng dụng của tiếng Anh đối với nghề nghiệp tương lai. Đây chính là yếu tố quan trọng góp phần nâng cao động cơ, thái độ và hiệu quả học tập của học viên phi công quân sự. Như vậy, từ kết quả nghiên cứu của đề tài có thể rút ra kết luận rằng xây dựng đội ngũ giảng viên tiếng Anh đáp ứng khung năng lực giảng dạy vừa là yêu cầu khách quan, vừa là giải pháp trọng tâm nhằm nâng cao chất lượng dạy học tiếng Anh cho học viên phi công quân sự ở Trường Sĩ quan Không quân hiện nay. Việc triển khai đồng bộ các giải pháp phát triển đội ngũ giảng viên theo khung năng lực sẽ tạo nền tảng vững chắc để đổi mới toàn diện hoạt động dạy học tiếng Anh, góp phần trực tiếp vào việc nâng cao chất lượng đào tạo sĩ quan phi công quân sự trong bối cảnh hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

Việc xây dựng đội ngũ giảng viên tiếng Anh đáp ứng khung năng lực giảng dạy đòi hỏi phải triển khai một hệ thống giải pháp đồng bộ, mang tính chiến lược và lâu dài, trong đó mỗi giải pháp giữ một vị trí, vai trò riêng nhưng có mối quan hệ hỗ trợ lẫn nhau, hướng tới mục tiêu chung là chuẩn hóa, hiện đại hóa và phát triển bền vững đội ngũ giảng viên ngoại ngữ của nhà trường.

2.2. *Thực trạng đội ngũ giảng viên tiếng Anh và yêu cầu phát triển tại Trường Sĩ quan Không quân*

Để phát triển đội ngũ giảng viên tiếng Anh đạt chuẩn, cần triển khai đồng bộ sáu nhóm giải pháp chủ yếu, trong đó mỗi giải pháp giữ một vị trí, vai trò và nội dung riêng nhưng có mối quan hệ hỗ trợ chặt chẽ lẫn nhau.

Thứ nhất, Đảng ủy Ban Giám hiệu và lãnh đạo, chỉ huy các cấp có chủ trương, nội dung, biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai đồng bộ về xây dựng đội ngũ giảng viên nói chung và đội ngũ giảng viên ngoại ngữ nói riêng. Cùng với đó cần nâng cao nhận thức và bản lĩnh chính trị, tư tưởng nghề nghiệp cho giảng viên. Đây là nền tảng định hướng cho mọi hoạt động chuyên môn. Khi có nhận thức đúng, giảng viên sẽ chủ động, sáng tạo và sẵn sàng đổi mới phương pháp. Nhà trường cần tăng cường sinh hoạt chính trị - tư tưởng, tổ chức các diễn đàn trao đổi về “vai trò của giảng viên ngoại ngữ trong chuyển đổi số”, gắn học tập nghị quyết của Đảng với yêu cầu thực tiễn. Đồng thời, kết quả học tập, rèn luyện chính trị cần được đưa vào tiêu chí đánh giá năng lực nghề nghiệp hằng năm.

Thứ hai, phải chuẩn hóa trình độ và năng lực nghề nghiệp theo khung của Bộ Giáo dục và Đào

tao, kết hợp với yêu cầu đặc thù quân sự. Việc chuẩn hóa là điều kiện tiên quyết để đảm bảo chất lượng đào tạo và tính đồng bộ trong đội ngũ. Cần tiến hành rà soát, phân loại giảng viên theo sáu tiêu chí năng lực cốt lõi và hai tiêu chí đặc thù quân sự; xây dựng lộ trình bồi dưỡng phù hợp với từng cá nhân; tổ chức các khóa tập huấn, liên kết đào tạo TESOL, TEFL hoặc chương trình sau đại học về giảng dạy tiếng Anh quân sự. Mục tiêu đến năm 2030, 100% giảng viên đạt chuẩn năng lực nghề nghiệp, trong đó ít nhất 60% có chứng chỉ quốc tế.

Thứ ba, cần phát triển năng lực công nghệ và chuyển đổi số trong dạy học, coi đây là giải pháp đột phá. Việc ứng dụng công nghệ không chỉ giúp đổi mới phương pháp, mà còn tăng tính tự chủ và sáng tạo trong giảng dạy. Nhà trường cần tổ chức các khóa tập huấn thực hành về LMS, H5P, iSpring Suite; khuyến khích giảng viên thiết kế học liệu số và bài giảng e-learning. Mỗi giảng viên nên có ít nhất một sản phẩm chuyển đổi số/năm, được công nhận cấp khoa hoặc cấp trường. Song song, cần thành lập “Tổ hỗ trợ chuyển đổi số giáo dục” trực thuộc Khoa Ngoại ngữ để hướng dẫn và chia sẻ kinh nghiệm.

Thứ tư, phải đẩy mạnh nghiên cứu khoa học và hợp tác quốc tế - đây là động lực nâng cao trình độ học thuật và uy tín nghề nghiệp. Khoa cần hình thành các nhóm nghiên cứu chuyên sâu về “giảng dạy tiếng Anh quân sự”, đồng thời mở rộng hợp tác với các học viện và đại học trong và ngoài Quân đội (Học viện Hải quân, Học viện Kỹ thuật Quân sự, Đại học Ngoại ngữ - Đại học Huế...). Nhà trường nên xây dựng quỹ hỗ trợ công bố khoa học, tạo điều kiện để giảng viên tham dự hội thảo quốc tế và công bố bài báo bằng tiếng Anh.

Thứ năm, cần hoàn thiện cơ chế, chính sách và môi trường phát triển nghề nghiệp. Chính sách tốt là đòn bẩy để thu hút, giữ chân và khuyến khích giảng viên phát huy năng lực. Trường cần ban hành quy chế về tiêu chuẩn giảng viên tiếng Anh hiện đại, gắn kết quả đánh giá năng lực với chế độ khen thưởng, đề bạt, xét nâng lương. Đồng thời, tiếp tục đầu tư phòng học đa phương tiện, thư viện ngoại ngữ, mạng LAN tốc độ cao, tạo môi trường học thuật năng động và thân thiện.

Thứ sáu, phải xây dựng hệ thống kiểm định và đánh giá năng lực giảng viên định kỳ. Đây là công cụ quản lý quan trọng, giúp điều chỉnh kịp thời quá trình phát triển đội ngũ. Việc đánh giá nên được thực hiện theo cơ chế đa chiều - giảng viên tự đánh giá, đồng nghiệp nhận xét, học viên phản hồi và lãnh đạo khoa thẩm định. Kết quả kiểm định sẽ là căn cứ cho quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, thi đua - khen thưởng.

Nếu sáu nhóm giải pháp trên được triển khai đồng bộ, Trường Sĩ quan Không quân sẽ hình thành đội ngũ giảng viên tiếng Anh đạt chuẩn quốc

gia, có năng lực ứng dụng công nghệ, khả năng nghiên cứu độc lập và tinh thần sẵn sàng hội nhập quốc tế. Đây chính là bước đột phá trong nâng cao chất lượng đào tạo ngoại ngữ và hiện đại hóa giáo dục quân sự.

3. Kết luận

Xây dựng đội ngũ giảng viên tiếng Anh đáp ứng khung năng lực giảng dạy trong giai đoạn hiện nay không chỉ là yêu cầu tất yếu, mà còn là nhiệm vụ mang tầm chiến lược, góp phần trực tiếp vào việc nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo của Trường Sĩ quan Không quân nói riêng và của hệ thống nhà trường quân đội nói chung. Trong bối cảnh chuyển đổi số, hiện đại hóa Quân chủng Phòng không - Không quân và hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, vai trò của người giảng viên tiếng Anh ngày càng trở nên quan trọng hơn bao giờ hết. Họ không chỉ là người truyền đạt tri thức ngôn ngữ, mà còn là cầu nối đưa học viên tiếp cận tri thức khoa học - kỹ thuật hiện đại, rèn luyện năng lực giao tiếp quốc tế, tư duy phản biện và bản lĩnh chính trị - quân sự trong thời đại mới.

Khi đội ngũ giảng viên được chuẩn hóa về chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm, phẩm chất chính trị và năng lực công nghệ, Trường Sĩ quan Không quân sẽ có điều kiện thuận lợi để đổi mới toàn diện phương pháp giảng dạy ngoại ngữ, triển khai các mô hình dạy học hiện đại như dạy học kết hợp (blended learning), dạy học trực tuyến (e-learning), hoặc dạy học theo dự án (project-based learning), phù hợp với định hướng đào tạo sĩ quan có năng lực hội nhập và làm chủ công nghệ. Bên cạnh đó, đội ngũ giảng viên có trình độ nghiên cứu khoa học tốt sẽ đóng vai trò nòng cốt trong việc biên soạn tài liệu, học liệu tiếng Anh chuyên ngành quân sự, góp phần xây dựng ngân hàng dữ liệu học tập và phục vụ công tác giảng dạy, tự học trong toàn trường.

Đặc biệt, việc thực hiện đồng bộ sáu nhóm giải pháp đã đề xuất sẽ tạo nên sự chuyển biến mạnh

mẽ, toàn diện và bền vững trong chất lượng đội ngũ giảng viên tiếng Anh của nhà trường. Khi các giải pháp này được triển khai một cách thống nhất, có lộ trình, có sự phối hợp giữa lãnh đạo nhà trường, các phòng ban chức năng và từng cá nhân giảng viên, hiệu quả mang lại sẽ thể hiện rõ rệt ở nhiều khía cạnh. Trước hết, chất lượng giảng dạy tiếng Anh sẽ được nâng cao rõ rệt, học viên được phát triển đồng thời cả năng lực ngôn ngữ, kỹ năng giao tiếp chuyên môn và tư duy học tập độc lập. Tiếp theo, môi trường học tập sẽ trở nên năng động, hiện đại hơn, nhờ việc áp dụng công nghệ số, học liệu mở và phương pháp dạy học tích cực. Bên cạnh đó, năng lực nghiên cứu khoa học của giảng viên sẽ được phát huy, góp phần lan tỏa tri thức, đổi mới nội dung, chương trình và phương pháp đào tạo.

Về lâu dài, việc xây dựng đội ngũ giảng viên tiếng Anh theo hướng chuẩn hóa và hội nhập sẽ tạo nền tảng vững chắc để Trường Sĩ quan Không quân phát triển thành cơ sở đào tạo ngoại ngữ quân sự trọng điểm của Quân chủng, từng bước tiếp cận chuẩn khu vực và quốc tế. Đây cũng là đóng góp thiết thực vào mục tiêu chung của Quân chủng Phòng không - Không quân trong xây dựng lực lượng "cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại", đáp ứng yêu cầu bảo vệ vững chắc Tổ quốc trong thời kỳ mới ■

Tài liệu tham khảo

- [1]. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2015). *Khung năng lực giảng dạy ngoại ngữ dành cho giảng viên ngoại ngữ*.
- [2]. Bộ Quốc phòng (2022). *Kế hoạch 588/KH-TM ngày 04/3/2022 về chuyển đổi số trong giáo dục - đào tạo trong các nhà trường Quân đội giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến 2030*, Hà Nội.
- [3]. Ban Chấp hành Trung ương (2013). *Nghị quyết số 29-NQ/TW về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo*.
- [4]. Nguyễn Thị Chi (2020). *Phát triển năng lực nghề nghiệp cho giảng viên ngoại ngữ trong các trường quân đội*. Nxb. Quân đội Nhân dân.

Building a team of English language lecturers that meets the current teaching competency framework at the Air Force Officer School

Bui Nguyen Bao Tram

Air Force Officer School - Email: baotrambn89@gmail.com.

Abstract: In the context of fundamental and comprehensive innovation in education and training, digital transformation, and international integration in general and within the military in particular, building a team of English instructors with strong political qualities, professional competence, and pedagogical skills is an urgent, fundamental, and long-term requirement. This article analyzes the theoretical basis of the foreign language teaching competency framework according to the Ministry of Education and Training, combined with specific military requirements; and assesses the current state of English language instructors at the Air Force Officer School; identifies the main limitations and causes; and proposes several fundamental, systematic solutions to standardize, modernize, and comprehensively develop the teaching staff in a way that meets the teaching competency framework in the new context.

Keywords: English lecturers, teaching competency framework, Air Force Officer School, professional development, military education.